

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2022/HS-ST
Ngày 21-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Thạch.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Anh Dũng;

Bà Trần Thị Đẹp;

Bà Lê Thị Mỹ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tường Vy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2022/TLST-HS ngày 02/6/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc B, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2003 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: số 51 (số cũ 8/1A) đường Tân A, phường Tân Đông H, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành Nh (sinh năm 1977) và bà Huỳnh Thị Thanh H (sinh năm 1976); tiền án: không, tiền sự: không; bị cáo chưa có vợ, con; ngày 20/3/2021 thực hiện hành vi phạm tội, ngày 21/5/2021 bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Thanh A là Luật sư Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước – Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; có mặt.

Bị hại: Hoàng Việt Tr, sinh ngày 27/7/2003;

Nơi cư trú: số 31, đường N7, khu phố Đông A, phường Tân Đông H, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Bị hại Hoàng Việt Tr có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Thành Nh, sinh năm: 1977

2/ Bà Huỳnh Thị Thanh H, sinh năm 1976

(là cha mẹ đẻ của bị cáo)

Cùng đăng ký thường trú: số 51 đường Tân A, phường Tân Đông H, thành phố D, tỉnh Bình Dương; ông Nhân, bà Huệ có mặt.

3/ Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1979;

4/ Bà Chu Thị B, sinh năm 1979;

(là cha mẹ đẻ của bị hại)

Cùng địa chỉ: số 31, đường N7, khu phố Đông A, phường Tân Đông H, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Ông T, bà B có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Người làm chứng:

1/ Ông Trần Thanh T1; sinh năm 2003; có mặt.

2/ Ông Phạm Đức Tr1; sinh năm: 1992; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Việt Tr, Nguyễn Quốc B và Trần Thanh T1 quen biết qua mạng xã hội Facebook và cùng sống tại phường Tân Đông H, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Do có sự hiểu lầm giữa B và Tr nên vào khoảng 09 giờ 40 phút ngày 20/3/2021, Tr nhắn tin qua mạng xã hội Facebook cho B với nội dung “nghe nói mày định đánh tao” và hẹn gặp B tại Công viên 2/9 thuộc phường Đông Hòa, thành phố D, tỉnh Bình Dương để nói chuyện thì B đồng ý. B kể lại sự việc trên cho Trần Thanh T1 nghe thì T1 và B thống nhất đến gặp Tr để nói chuyện.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, B đem theo 01 con dao Thái Lan, cán bằng nhựa màu vàng, dài khoảng 20cm cất giấu trong túi quần, điều khiển xe mô tô không rõ biển số đi đến điểm hẹn gặp Tr nhưng B không gặp Tr mà gặp T1 (B đem theo dao T1 không biết). Do không gặp được Tr ở khu vực Công viên 2/9 nên T1 và B điện thoại cho Tr hẹn gặp nhau ở phường Bình An để nói chuyện nhưng Tr không đồng ý. B và T1 đi đến khu vui chơi ngoài trời Siêu thị Go ở khu phố Tây B, phường Đông Hòa, thành phố D, tỉnh Bình Dương để uống nước. Tr đi đến quán cà phê “Blue” ở khu phố Đông A, thành phố D thì gặp tên Hai (không rõ nhân thân, lai lịch). Tại đây, Tr kể lại sự việc hẹn B để nói chuyện mâu thuẫn cho Hai nghe. Sau khi nghe xong, Hai rủ thêm một số đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch) đi cùng Tr đến nhà B để tìm B nhưng không có B ở nhà, Tr gặp mẹ của B là chị Huỳnh Thị Thanh H. Chị H nói B không có ở nhà nên nhóm Tr bỏ đi. Sau đó, chị Huệ điện thoại báo cho B biết là Tr đến nhà tìm B. Lúc này, B gọi điện thoại cho Tr và hẹn đến khu vui chơi ngoài trời Siêu thị Go để nói chuyện. Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, Tr, H1 và một số đối tượng không rõ lai lịch đến gặp B. Khi Tr đi đến đứng đối diện với B, thì T1 hỏi

Tr “mày có phải là Tr không?”. Tr trả lời “Đúng rồi” và Tr dùng tay đâm một cái vào mặt của B nên B dùng tay phải lấy dao trong túi quần và cầm dao đâm 01 nhát trúng vào bụng của Tr. Tr đẩy B ra thì bị B tiếp tục dùng dao đâm 02 nhát liên tiếp trúng vào ngực trái và hông trái của Tr. Thấy Tr bị đánh nên nhóm H1 xông đến dùng mũ B hiểm, dùng tay, chân đánh B và T1. T1 dùng tay đánh một người trong nhóm H1 rồi bỏ chạy nên không bị thương tích. Nhóm Hai đánh B bất tỉnh. Sau khi đánh nhau xong nhóm Hai bỏ trốn khỏi hiện trường còn B và Tr được người dân đưa đến bệnh viện cấp cứu.

Ngày 21/3/2021, B đến Công an phường Đông Hòa, thành phố D, tỉnh Bình Dương đầu thú.

Tang vật thu giữ:

- 04 mũ B hiểm bị vỡ.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s, sim số 0565.035.876.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0341/TgT/2021 ngày 04/5/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai đối với Hoàng Việt Tr, kết luận như sau:

- Vết thương gan phân thùy 8 đã được phẫu thuật khâu gan (Áp dụng Chương VII.2.1); tỷ lệ 31%.

- Sẹo đường rách giữa ngực bên trái kích thước (1,5x0,3)cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1); tỷ lệ 01%.

- Sẹo vùng thượng vị phải kích thước (1,5 x 0,2)cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1); tỷ lệ 01%.

- Sẹo trên mào chậu bên trái kích thước (1,5 x 0,3)cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1); tỷ lệ 01%.

- Sẹo mổ dẫn lưu dưới gan kích thước (1,2 x 0,2)cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1); tỷ lệ 01%.

- Sẹo mổ đường trắng giữa trên và dưới rốn kích thước (16 x 0,3)cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1); tỷ lệ 02%.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Hoàng Việt Tr áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là 35% (ba mươi lăm phần trăm).

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích là vật sắc nhọn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 0372/GĐHS/2021 ngày 20/5/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai đối với Hoàng Việt Tr, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định hồ sơ bệnh án và tài liệu hiện có:

Vào khoảng 21 giờ 15 phút ngày 20/3/2021 nạn nhân Hoàng Việt Tr bị đánh gây thương tích.

Tổn thương chính:

+ 01 vết thương ngực trái đường rạch giữa d # 01cm.

+ 01 vết thương thượng vị phải d # 02cm, thấu bụng gây vết thương gan phân thùy 8.

+ 01 vết thương trên mào chấu trái d # 02cm.

2. Kết luận theo nội dung trung cầu, yêu cầu giám định:

- Vết thương ngực trái đường rạch giữa, tổn thương này do vật sắc nhọn tác động trực tiếp vào vùng ngực trái đường rạch giữa với lực vừa đủ theo hướng từ trái qua phải (theo hướng của nạn nhân) gây ra.

- Vết thương vùng thượng vị phải, thấu bụng gây vết thương gan phân thùy 8. Tổn thương này do vật sắc nhọn tác động trực tiếp vào vùng thượng vị lệch phải với lực mạnh theo hướng từ trước ra sau và chệch từ trái qua phải (theo hướng của nạn nhân gây ra).

Vết thương trên mào chấu trái, tổn thương do vật sắc nhọn tác động trực tiếp vào vùng mào chấu trái với lực vừa đủ theo hướng từ trái qua phải (theo hướng của nạn nhân gây ra).

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0366/TgT/2021 ngày 07/5/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai đối với Nguyễn Quốc B, kết luận như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo trán ngoài chân tóc kích thước (0,8 x 0,3)cm (Áp dụng Chương 8, Mục 1.1); tỷ lệ 03%.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Quốc B áp dụng theo thông tư là 03% (ba phần trăm).

Đối với con dao B dùng để gây án, B khai nhận sau khi dùng dao đâm Tr, bị cáo bị các đối tượng trong nhóm của Tr đánh bất tỉnh nên không rõ con dao ở đâu. Ngày 21/3/2021 Công an phường Đông Hòa, thành phố D đã tiến hành truy tìm vật chứng tại khu vui chơi ngoài trời Siêu thị Go nhưng không tìm thấy.

Đối với thương tích của B do Tr gây ra tỷ lệ thương tích 03%. B có đơn đề nghị không khởi tố vụ án và không khởi tố bị can đối với Tr nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương không đề nghị xử lý Tr là có cơ sở.

Đối với Trần Thanh T1 đi uống nước cùng B, T1 không biết B đem dao theo để đánh nhau nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương không đề nghị xử lý là có căn cứ.

Đối với hành vi đánh nhau của H1 và một số đối tượng khác trong vụ án, do chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 72/CT-VKS.P2 ngày 30/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Quốc B về tội “Giết người” (chưa đạt) theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15 và và Chương XII của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Quốc B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quốc B ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về tội “Giết người” (chưa đạt) theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15 và Chương XII của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Chương XII của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc B với mức án là từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Quốc B thống nhất với nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã bồi thường toàn bộ chi phí điều trị cho bị hại, bị hại có một phần lỗi khi đánh bị cáo trước. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập vào cộng đồng.

Bị cáo Nguyễn Quốc B không có ý kiến tranh luận và thống nhất với nội dung bào chữa của người bào chữa.

Bị hại Hoàng Việt Tr và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn T và bà Chu Thị B có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, đề nghị Tòa án xét xử bị cáo Nguyễn Quốc B theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin lỗi bị hại, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc B khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố đối với bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Giữa bị cáo B và bị hại Tr quen biết thông qua mạng xã hội Facebook và có sự hiểu lầm nên giữa B và Tr phát sinh mâu thuẫn với nhau. Ngày 20/3/2021, tại khu vui chơi ngoài trời Siêu thị Go thuộc khu phố Tây B, phường Đông Hòa, thành phố D, tỉnh Bình Dương, B dùng dao Thái Lan đâm 03 nhát trúng vào bụng, ngực trái, hông trái, gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ 35% (ba mươi lăm phần trăm). Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc B đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ”. Vì vậy, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Quốc B về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc B là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết được hành vi dùng dao Thái Lan là hung khí nguy hiểm, đâm 03 nhát vào bụng, ngực trái, hông trái là vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại, có khả năng tước đoạt mạng sống của bị hại nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, bị hại không chết là do được đưa đi cấp cứu kịp thời. Hành vi của bị cáo bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo B đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại Tr được pháp luật B vệ, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người dân sinh sống tại khu vực. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo B mức hình phạt nghiêm khắc nhằm có tác dụng trừng trị, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa, răn đe chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình đã bồi thường xong cho gia đình bị hại, trong vụ án bị hại có một phần lỗi, khi phạm tội bị cáo mới 17 năm 8 tháng 04 ngày tuổi nên áp dụng điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 và Chương XII của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về phần hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong nên không đặt vấn đề giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 04 mũ B hiễm bị vỡ là tang vật thu giữ trong vụ án, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s, số sim 0565.035.876, B dùng vào việc phạm tội cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước, tiêu hủy sim điện thoại.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc B phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc B phạm tội “Giết người” (chưa đạt).

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Chương XII của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc B 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tịch thu tiêu hủy đối với:

- 01 (một) sim điện thoại số 0565.035876;

- 04 (bốn) mũ B hiễm bị vỡ là tang vật thu giữ trong vụ án.

(Vật chứng đã được chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/11/2021).

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone 6s.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Quốc B phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ GDKT 1);
- TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục THA dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân phường Tân Đông H, tp Dĩ An;
- Lưu: VP (2), hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)
Bùi Ngọc Thạch

HỘI THẨM NHÂN DÂN**THẨM PHÁN
THÀNH VIÊN****THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Trần Anh Dũng Trần Thị Đẹp Lê Thị Mỹ****Nguyễn Huỳnh
Đức****Bùi Ngọc Thạch**

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ GDKT 1);
- TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục THA dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân phường Tân Đông H, tp Dĩ An;
- Lưu: VP (2), hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Thạch

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (5);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân phường Tân Thuận;
- Lưu: VP (2), hồ sơ vụ án, PVT, 18.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Thạch

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
THÀNH VIÊN**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Anh Dũng Trần Thị Đẹp Lê Thị Mỹ

Lê Quân Vương

Bùi Ngọc Thạch

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (5);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Thạch

- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân phường Tân Thuận;
- Lưu: VP (2), hồ sơ vụ án, PVT, 18.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN THÀNH VIÊN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Quang Ân Nguyễn Văn Cường Lê Thị Mỹ

Lê Quân Vương

Bùi Ngọc Thạch

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (4);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo thường trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu: VP (3), hồ sơ vụ án, PVT, 18.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Ngọc Thạch

